

Đình Cương, ngày 25 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2025 – 2026

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, GDPT và GDTX trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình GDPT 2018 (CTGDPT 2018);
- Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS;
- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026; Công văn số 447/UBND ngày 08/9/2025 của UBND xã Đình Cương về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trung học cơ sở năm học 2025-2026.

B. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục của địa phương

Xã Đình Cương được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ 3 xã Hành Đức (cũ), Hành Phước (cũ) và Hành Thịnh (cũ); là xã đồng bằng cách trung tâm tỉnh Quảng Ngãi 15 km về phía Nam. Toàn xã có 20 thôn, đời sống nhân dân hầu hết dựa vào nông nghiệp nên mức sống và thu nhập còn thấp.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND xã và các ban ngành, đoàn thể xã Đình Cương, động viên giúp đỡ, tạo điều kiện cho các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả.

Nhu cầu giáo dục trong nhân dân ngày một tăng nên sự quan tâm đến giáo dục của đa số phụ huynh ngày một nhiều. Hầu hết phụ huynh, nhân dân trong xã tin tưởng, tin nhiệm gắn bó và hết lòng ủng hộ nhà trường. Truyền thống nhân dân địa phương luôn hiếu học và cầu tiến.

2. Đặc điểm của nhà trường

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

2.1.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Tổng số CB-GV-NV: 28 người; Trong đó: CBQL: 02; Giáo viên: 24; TPT Đội: 01; Nhân viên: 01 (01 kế toán-văn thư). Đảng viên: 18/28 GV.

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 25; Cao đẳng: 03 (02 GV đang học nâng chuẩn theo NĐ71).

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên đa số có trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, tâm huyết trách nhiệm, luôn có ý thức tự học, tự rèn để khẳng định mình.

- Chi bộ, Ban giám hiệu, Chi Đoàn TNCS và Đội TNTP gắn kết thành một khối thống nhất, gương mẫu đi đầu trong mọi công việc chung.

2.1.2. Học sinh

Năm học 2025-2026 trường có 423 học sinh được biên chế thành 12 lớp. Trong đó: Khối 6: 96 em; Khối 7: 119 em; Khối 8: 106 em; Khối 9: 102 em. Đa số học sinh chăm ngoan, biết vâng lời và cố gắng trong học tập.

2.1.3. Cơ sở vật chất nhà trường

- Tổng số phòng học: 12 phòng được xây dựng kiên cố. Trong đó 12/12 phòng học được trang bị tivi, phục vụ ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Tổng số phòng chức năng, hành chính phục vụ: 16 (Gồm: Ban giám hiệu: 02; Văn thư: 01; Kế toán 01; Tổ chuyên môn: 02; Phòng TVTL: 01; Phòng HĐSP: 01; Phòng đội: 01; thư viện: 01; thiết bị: 01; Thực hành: 03; Vi tính: 01; Phòng hội trường: 01 (có bố trí bảng tương tác dạy Ngoại ngữ).

+ Phòng Tin học gồm có 30 máy đã được kết nối Internet, đảm bảo cho hoạt động học tập của HS trường.

+ Phòng Thư viện: được đầu tư làm mới với diện tích hơn 60m², có không gian đọc sách cho học sinh thoáng, rộng, sạch sẽ.

+ Hệ thống phòng làm việc có máy tính kết nối Internet cho hoạt động của các bộ phận.

- Có sân chơi bãi tập để học sinh hoạt động TDTT và vui chơi.

Nhìn chung, cơ sở vật chất của trường cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

2.1.4. Thành tích đạt được

Nhiều giáo viên của trường đạt giáo viên dạy giỏi các cấp, được công nhận là CSTĐCS. Nhiều học sinh của trường tham gia các hội thi, cuộc thi do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Quảng Ngãi và Phòng GD&ĐT Nghĩa Hành (cũ) tổ chức và đạt nhiều thành tích đáng khích lệ.

Tập thể nhà trường luôn nỗ lực, tham gia đầy đủ các phong trào của ngành như công tác phổ cập giáo dục, công tác Đội, TDTT, văn nghệ, các hoạt động

xã hội từ thiện do các cấp, ngành tổ chức...

2.2. Những khó khăn, hạn chế

- Việc thực hiện CT GDPT 2018 đòi hỏi giáo viên phải thực hiện tốt việc dạy tích hợp, liên môn, tuy nhiên nhà trường chưa có giáo viên giảng dạy tích hợp môn KHTN và Lịch sử - Địa lý.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

+ Một số giáo viên vừa giảng dạy, vừa tham gia quá trình nâng chuẩn nên ảnh hưởng đến hoạt động chung của nhà trường.

+ Nhà trường chưa có nhân viên y tế học đường nên công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh còn hạn chế.

- Học sinh: Năm học 2025-2026, toàn trường có 53/423 học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn (Chiếm tỷ lệ 12,5%).

2.3. Những thách thức trong năm học 2025-2026

- Việc thực hiện CT GDPT 2018 đòi hỏi sự nỗ lực lớn từ đội ngũ CB, GV, HS và cả sự phối hợp của cha mẹ học sinh.

- Phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, nắm vững nguyên tắc đổi mới PPDH, cách thức hướng dẫn học sinh lựa chọn phương pháp học tập, cách tiếp nhận những thông tin phản hồi từ sự đánh giá, nhận xét của HS.

- Trình độ CNTT và các yêu cầu về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất cần được tăng cường để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Thực hiện việc dạy và học 2 buổi/ngày đòi hỏi đảm bảo về số lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy.

2.4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đúng theo tinh thần chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương và phát huy được vai trò, trách nhiệm, tính tự chủ của nhà trường. Đặc biệt, chú trọng thực hiện Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026; Công văn số 447/UBND ngày 08/9/2025 của UBND xã Đình Cương về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trung học cơ sở năm học 2025-2026.

- Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với tất cả các lớp 6,7,8,9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học; tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường nề nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe cho học sinh; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, triển khai giáo dục STEM, thực hiện tốt CT GDPT 2018 từ lớp 6 đến lớp 9.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

C. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM HỌC 2025-2026

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày tại đơn vị theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Quảng Ngãi và UBND xã Đình Cương.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

4. củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của nhà trường.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

1.1. Căn cứ vào CTGDPT, các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT đã ban hành, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục bảo đảm tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Kế hoạch đảm bảo thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Công văn số 578/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026. Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định. Tiếp tục triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

1.2. Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo

vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường, lớp theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, thực hiện hiệu quả các giải pháp để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Tham mưu với các cấp thẩm quyền đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa CSVC nhằm bảo đảm tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tham mưu cấp thẩm quyền trong việc bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ CSVC, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa CSVC cho nhà trường theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ GD&ĐT.

Tăng cường bổ sung thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2.3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Nhà trường đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT để phối hợp với các nhà xuất bản và đơn vị phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Thực hiện việc giảng dạy nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi đối với các nội dung, chủ

đề phù hợp trong tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt, sử dụng trong năm học 2025-2026.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Tham mưu, thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao. Chủ động ký hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung giáo viên còn thiếu theo quy định. Bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo CTGDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Nhà trường tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại đơn vị để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT nhằm bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Nhà trường chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng

Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường theo lộ trình của Bộ GD&ĐT.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành,

bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo CTGDPT; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học.

Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau THCS, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

3.4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng

cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tham mưu với cấp thẩm quyền tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT theo Công văn số 405/SGD&ĐT GDTrH ngày 06/8/2025 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

4.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục THCS theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

4.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Nhà trường triển khai thực hiện Kế hoạch số 2056/KH-BGDĐT ngày 16/7/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt cho người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập theo Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 25/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ tại đơn vị.

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và cử CBGV tham gia bồi dưỡng, tập huấn về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

Nhà trường thường xuyên chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

4.3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

Thực hiện bảo đảm hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc trên địa bàn theo quy định.

5. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

5.1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý các hoạt động chuyên môn tại đơn vị; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT tại đơn vị. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp trường, xã; tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp tỉnh đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

5.2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về GD&ĐT trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tham gia lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm.

5.3. Đẩy mạnh tổ chức, tham gia các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

C. KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thực hiện chương trình năm học

Thực hiện Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, GDPT và GDTX trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND xã Đình Cương về thực hiện khung thời gian năm học 2025 - 2026 đối với GDMN, TH và THCS trên địa bàn xã Đình Cương.

Số tuần giảng dạy trong năm học 2025-2026 là 35 tuần. Trong đó:

- Học kỳ I: 18 tuần, kết thúc trước ngày 18/01/2026.
- Học kỳ II: 17 tuần, hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 26/5/2026.
- Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 26/5/2025.
- Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 trước ngày 31/7/2025.

2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Xây dựng kế hoạch dạy học theo khung 35 tuần thực dạy. Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kế hoạch bài dạy theo môn mình phụ trách theo hướng dẫn tại Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Kế hoạch dạy học được sự thống nhất của tổ chuyên môn và nhà trường phê duyệt để triển khai thực hiện, đáp ứng các tiêu chí theo Công văn số 1868/SGDĐT-GDTrH ngày 26/10/2017 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi, bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng hướng dẫn học sinh tự học, tự rèn luyện ở nhà.

- Kế hoạch dạy học theo chuyên đề và NCBH của các tổ chuyên môn: Tổ chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chuyên đề và NCBH; các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường... thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Báo cáo chuyên môn trường và được phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục chỉ đạo về giáo dục an toàn giao thông, phòng chống đuối nước; báo cáo chuyên đề về tai nạn thương tích, bạo lực học đường,

3. Kế hoạch các hoạt động giáo dục khác

3.1. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của cấp trên, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm hình thành lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

3.2. Tổ chức hoạt động dạy và học 2 buổi/ngày

Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025), Bộ GD&ĐT (tại

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025), Sở GD&ĐT Quảng Ngãi (tại Công văn số 578/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2025) và UBND xã Đình cương (tại Công văn số 363/UBND-VHXXH ngày 25/8/2025), gồm các nội dung như sau:

- Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông đối với các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và KHTN.
- Bồi dưỡng học sinh giỏi: Phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi đối với các môn văn hóa, tham gia hội thi HSG các cấp.
- Tổ chức ôn tập, củng cố kiến thức để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10.
- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục STEM/STEAM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh, ...
- Tổ chức các câu lạc bộ: Tiếng Anh, TDTT nhằm tạo sân chơi bổ ích cho học sinh, rèn luyện sức khỏe và phát triển năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu Tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường.

3.3. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường; triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phân luồng và tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối lớp 9; phân công CBQL và GV phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau THPT.

3.4. Hoạt động thư viện

Củng cố xây dựng thư viện trường học đạt chuẩn theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; đẩy mạnh hoạt động thư viện trường học, hỗ trợ công tác giảng dạy và học tập. Bổ sung tủ sách cho học sinh. Giới thiệu những tác phẩm văn học trong chương trình sách giáo khoa, phát động quyên góp tủ sách Kim Đồng, sách giáo khoa tặng cho học sinh nghèo.

3.5. Giáo dục khuyết tật hòa nhập

- Kịp thời phát hiện các trường hợp học sinh có các biểu hiện chậm phát triển trí tuệ để tìm các giải pháp can thiệp sớm, thực hiện các hồ sơ theo quy

định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh.

- Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật, giáo dục lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học có hoàn cảnh khó khăn.

3.6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Tiếp tục duy trì và phát huy kết quả trường đạt KĐCLGD cấp độ 2 và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; Xây dựng lộ trình đề nghị đánh giá công nhận trường đạt KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia vào năm 2027.

4. Kế hoạch huy động, bố trí sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

- Chỉ đạo thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

- Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tổ chức các hoạt động thi đua của các tổ chuyên môn, hoạt động của chi đội, liên đội.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động **“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”**. Nêu gương những giáo viên có ý thức tự học, tự rèn, sáng tạo trong giảng dạy và giáo dục; đẩy mạnh chủ đề tư tưởng “Sống có trách nhiệm”. Nghiêm túc về thời gian làm việc, gương mẫu trong lối sống, làm việc hiệu quả, phấn đấu cao tạo niềm tin cho học sinh, đồng nghiệp và quần chúng nhân dân.

- Giáo dục học sinh có ý thức học tập, rèn luyện thể thao. Tích cực tham gia hoạt động đoàn đội, các phong trào uống nước nhớ nguồn..... Phấn đấu đạt trên 98% học sinh xếp loại tốt và khá về rèn luyện, không có học sinh chưa đạt, xây dựng được tấm gương học sinh vượt khó mẫu mực về đạo đức để học sinh toàn trường học tập.

- Giao nhiệm vụ cụ thể gắn với từng cá nhân, từng vị trí công tác. Đánh giá hiệu quả làm việc theo tháng. Thường xuyên hỗ trợ, động viên để mỗi cá nhân nỗ lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

D. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp 1: Đổi mới quản lý dạy học

1.1. Quản lý thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo chỉ đạo của Bộ, Sở GD&ĐT; bố trí thời lượng hợp lý để đưa các chủ đề dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực vào dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

- Ban giám hiệu tổ chức thẩm định và phân công các tổ trưởng tổ chức kiểm tra, phê duyệt việc thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, sổ chủ nhiệm, vào điểm... đảm bảo đúng yêu cầu của ngành và quy chế chuyên môn.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc nội bộ trường học năm học 2025-2026 theo tinh thần công văn chỉ đạo của các cấp.

1.2. Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT về việc ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 1446/SGDĐT-GDTrH ngày 05/11/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy là tiêu chí thi đua trong toàn thể CB, GV. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm CSDL, liên lạc SMAS đối với CMHS ...

1.3. Đổi mới KT-ĐG theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

- Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của CTGDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung được tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn

học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1386/SGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GD&ĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Việc kiểm tra, đánh giá: Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT.

*** Hình thức ra đề và tổ chức kiểm tra, đánh giá:**

- Thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi trong công tác kiểm tra, đánh giá.

- Đối với các môn GDTC, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương thực hiện theo đặc trưng và hướng dẫn thực hiện chương trình của từng môn học/hoạt động giáo dục.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Chỉ đạo từng bộ môn xây dựng đề kiểm tra thường xuyên theo hướng tăng dần các dạng câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

2. Giải pháp 2: Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn

2.1. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu...nhằm phát

triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.2. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn cần tích cực trao đổi, thảo luận nhằm tháo gỡ những khó khăn khi thực hiện chương trình GDPT 2018... Cụ thể:

- Bàn bạc lựa chọn những nội dung, hình thức dạy học thuộc các môn học để tổ chức thực hiện “tỷ trọng nội dung CTGDPT dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 10%/môn”;

- Lựa chọn nội dung đang dạy, chuẩn bị dạy trong thời gian tới dự kiến sẽ gặp những khó khăn để đem ra thảo luận nhằm xây dựng kế hoạch bài dạy đạt hiệu quả cao;

- Kỹ thuật xây dựng kế hoạch bài dạy theo quy định. Trong đó cần tập trung vào cách thức chuyển giao nhiệm vụ học tập; tổ chức cho học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập: nhận xét, đánh giá thực hiện nhiệm vụ học tập; sử dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học gì cho phù hợp với yêu cầu cần đạt;

- Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT. Trong đó, đặc biệt lưu ý thảo luận việc tăng cường kiểm tra, đánh giá thường xuyên theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, thuyết trình, thực hành,

thí nghiệm, dự án, sản phẩm học tập của học sinh. Trao đổi thảo luận, phản biện xây dựng ma trận, đặc tả bài kiểm tra định kì các môn học theo CT GDPT 2018;

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với các môn học/hoạt động giáo dục, dạy học gắn với sản xuất kinh doanh, dạy học có sử dụng di sản văn hóa địa phương... Đặc biệt tập trung thảo luận việc lựa chọn các chủ đề STEM, các bước dạy học STEM, tiến trình thực hiện một chủ đề STEM, xây dựng các chủ đề dạy học STEM (nội môn, liên môn), theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

3. Giải pháp 3: Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong đơn vị, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp học sinh THCS.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

VI. CÁC CHỈ TIÊU CẦN ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác chính trị tư tưởng, công tác dạy và học, hoạt động phong trào

*** Đối với giáo viên**

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Cuối năm học, 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- Chuẩn nghề nghiệp GV đạt loại khá trở lên đạt 90%/tổng GV được đánh giá.

- 100% CB, GV, NV xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng chương trình SGK, BDTX

- Có từ 2-4 GV tham gia viết sáng kiến;

- Tham gia các hội thi khác do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Quảng Ngãi và UBND xã Đình Cương tổ chức.

- 100% GV khai thác và sử dụng CNTT phục vụ công tác giảng dạy.

- Hồ sơ giáo viên: Tốt 80%; Khá 20%.
- Dự giờ đồng nghiệp: 16 tiết/năm/giáo viên (có chất lượng).
- Lên lớp dự giờ: 02 tiết/năm/giáo viên; Trong đó, tiết giỏi đạt 80% trở lên.
- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ chuyên môn theo quy định.
- Phát huy việc sử dụng ĐDDH theo danh mục được đưa vào sử dụng, giáo viên huy động học sinh chuẩn bị mẫu vật để tìm để phục vụ giảng dạy, đặc biệt những môn học thực nghiệm.
- Thực hiện tốt việc dạy học STEM. Thành lập các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, xây dựng phong trào nghiên cứu khoa học tích cực trong nhà trường.
- Thực hiện tốt công tác bồi giỏi, phụ đạo học sinh. Nghiêm túc thực hiện quy định về dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường.

*** Đối với học sinh**

- 100% học sinh xếp loại đạt về phẩm chất vào cuối năm học 2025-2026.
- Có 100% học sinh hoàn thành chương trình giáo dục cấp học.
- 100% học sinh tham gia các HĐTN-HN và đạt kết quả cao.
- 100% học sinh được hỗ trợ để học tập đạt yêu cầu tất cả các hoạt động GDKNS; đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương.

Chỉ tiêu cần đạt:

- Đối với lớp 9:
 - + Học sinh được xét và công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%.
 - + Học sinh tiếp tục học sau TNTHCS đạt 70% học THPT hoặc bỏ túc văn hóa. Phần đầu giáo dục hướng nghiệp 30% tham gia học nghề.
- Chỉ tiêu về học tập:
 - + Tốt: 15%; Khá: 35%; Đạt: 46%; Chưa đạt: 4%. Sau kiểm tra, rèn luyện trong hè, 100% đều xếp loại đạt.
 - + Khen thưởng danh hiệu “Học sinh xuất sắc” đạt 40%/tổng số học sinh đạt kết quả học tập ở mức Tốt.
- Chỉ tiêu về rèn luyện: Tốt: 90%; Khá: 10%.
- Chỉ tiêu các hội thi, cuộc thi:
 - + Thi HSG cấp xã từ 10 em trở lên, có ít nhất 01 em đạt HSG cấp tỉnh.
 - + Tham gia thi KHKT cấp tỉnh: ít nhất 01 sản phẩm dự thi và đạt giải.
 - + Tham gia Hội thi CLB tiếng Anh và đạt giải.
 - + Tổ chức đồ vui để học cấp trường; Sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh, cờ

vua, cầu lông và bóng bàn.

+ Tham gia thi IOE do Bộ GD&ĐT tổ chức.

2. Các hoạt động giáo dục khác

2.1. Lao động

100% học sinh tham gia lao động vệ sinh và chăm sóc bồn hoa cây cảnh luôn tạo môi trường xanh, sạch, đẹp.

2.2. Văn thể mỹ

- Thể dục thể thao: Phần đầu mỗi bộ môn tham gia đều đạt giải trong kỳ hội khỏe Phù Đổng các cấp.

- Văn hoá - văn nghệ: Thực hiện nghiêm túc ca hát đầu và giữa giờ, phát động các bài hát, trò chơi dân gian, ...

2.3. Công tác phổ cập GD THCS: Duy trì xã đạt PCGD THCS năm 2025.

2.4. Công tác đoàn thể

- **Đoàn thanh niên:** Vận động đoàn viên thực hiện tốt chính sách của Đảng, Nhà nước, và các chỉ tiêu nhà trường đề ra, giới thiệu 1-2 đoàn viên ưu tú cho Chi bộ xem xét giới thiệu tham gia học cảm tình Đảng và kết nạp 1-2 Đảng viên/năm.

- **Đội TNTP:** Vận động đội viên gương mẫu trong các phong trào thi đua trong nhà trường. Tham gia tìm hiểu chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá Cách mạng ở địa phương. Phần đầu đạt “**Liên đội xuất sắc cấp tỉnh**”.

2.5. Xây dựng đội ngũ

Củng cố và xây dựng đội ngũ các đoàn thể, tổ chuyên môn có năng lực và phẩm chất tốt nhằm xây dựng nguồn CBQL kế cận. Cử giáo viên học nâng chuẩn theo lộ trình.

2.6. Công tác xã hội hoá giáo dục

- Kết hợp hội CMHS và các đoàn thể địa phương hỗ trợ học sinh nghèo học tập.

- Tạo điều kiện cho những em có hoàn cảnh khó khăn đi học, tuyệt đối không để học sinh bỏ học vì khó khăn.

- Vận động 100% học sinh tham gia mua BHYT.

2.7. Công tác kiểm định CLGD và xây dựng trường chuẩn Quốc gia

Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 2 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 1. Phần đầu hoàn thành KĐCLGD và xây dựng trường chuẩn Quốc gia vào năm 2027.

2.8. Công tác kiểm tra nội bộ, chế độ báo cáo, thu chi tài chính

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra nội bộ trường học.
- Thực hiện chế độ trực báo, báo cáo đúng thời gian.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng pháp luật về các chế độ đối với CB, GV, NV. Việc thu chi công khai, đúng qui định của nhà nước.

3. Chỉ tiêu thi đua – khen thưởng

- Trường đạt danh hiệu: Tập thể Lao động Tiên tiến;
- Lao động tiên tiến: 27 CBGV;
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05 CBGV;
- UBND UBND xã khen: 05 CBGV;
- UBND tỉnh khen: 01 CBGV.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Chỉ đạo chung, ban hành các quyết định, chỉ đạo tổ chức thực hiện.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường vận động, thúc đẩy CB, GV, NV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Khen thưởng, biểu dương kịp thời những cá nhân có thành tích vượt trội, xuất sắc.
- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch. Xếp loại mức độ hoàn thành công việc của CB, GV, NV.
- Thực hiện kiểm tra toàn bộ hoạt động của nhà trường thông qua hoạt động kiểm tra nội bộ và kiểm tra của cấp trên. Thực hiện hồ sơ kiểm tra nội bộ theo đúng quy định.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên; Tổ chức triển khai có hiệu quả; Báo cáo đánh giá sơ kết rút kinh nghiệm.
- Tổ chức thực hiện chương trình theo quy định; Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, của giáo viên để từ đó rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch kịp thời. Đảm bảo tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo đúng chỉ đạo của Sở GD&ĐT.
- Dự giờ đánh giá tiến độ cũng như kết quả thực hiện nhiệm vụ của GV. Tổng hợp và báo cáo tiến độ thực hiện hoạt động giáo dục hàng tháng bao gồm việc thực hiện chương trình chính khóa, bồi giỏi, phụ đạo; Sử dụng đồ dùng dạy học; ứng dụng CNTT; công tác thư viện; chủ nhiệm lớp và cơ sở vật chất.
- Theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng GV làm cơ sở để đánh giá xếp loại thi đua cuối năm.

- Thực hiện báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên về các vấn đề liên quan đến chuyên môn, đảm bảo khách quan và trung thực.

3. Đối với tổ trưởng, tổ phó chuyên môn

- Xây dựng các kế hoạch cụ thể của tổ, rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch đảm bảo đủ, đúng, kịp thời và hiệu quả.

- Chú trọng đến công tác sinh hoạt tổ chuyên môn, đảm bảo mỗi học kỳ có 02 buổi sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, mỗi tháng có 01 buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Phê duyệt kế hoạch cá nhân của giáo viên trước khi nhà trường phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Việc đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trong quá trình dạy học theo công văn số 1868/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/10/2017 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi.

- Lên kế hoạch chi tiết để tổ chức sinh hoạt chuyên môn cũng như triển khai hoạt động giáo dục khác, đảm bảo về con người, CSVC, phương pháp...cho từng nhiệm vụ đề ra.

- Thường xuyên nhắc nhở, giúp đỡ, hỗ trợ GV trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; Trực tiếp kiểm tra hồ sơ giáo viên, việc thực hiện kế hoạch cá nhân theo quy định, tránh để xảy ra tình trạng sai phạm trong thời gian dài.

4. Giáo viên, nhân viên

- Xây dựng kế hoạch hoạt động theo đúng phân công. Luôn sáng tạo trong công việc. Chấp hành sự phân công, kiểm tra đánh giá của cấp trên.

- Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chung, đề xuất những giải pháp hữu hiệu, góp phần nâng cao hoạt động giáo dục và xây dựng phát triển nhà trường.

5. Các tổ chức, bộ phận khác

5.1. Chi đoàn

Vận động đoàn viên thực hiện tốt nhiệm vụ; theo dõi, giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của GV để làm cơ sở đánh giá xếp loại viên chức cuối năm.

5.2. Đội TNTP

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động của Đội theo chủ đề năm học; Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch công tác Đội, tổ chức hoạt động NGLL; Phong trào chúng em kể chuyện về Bác; Phát thanh măng non ...

- Liên Đội triển khai chi tiết đến từng đội viên, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5.3. Kế toán - Thủ quỹ

Thực hiện các chế độ đối với CB, GV, NV đảm bảo đầy đủ, kịp thời và đúng pháp luật. Báo cáo việc triển khai các khoản thu, chi theo qui định.

6. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

- Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch; Kiểm tra đột xuất theo yêu cầu công việc.

- Đối với Phó hiệu trưởng: Lập kế hoạch, phối hợp với tổ trưởng thực hiện kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kì GV khi được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Đối với GVCN lớp: Lập kế hoạch dự giờ đánh giá học tập của lớp mình phụ trách và được lãnh đạo phê duyệt trước khi thực hiện.

7. Công tác hội họp, thông tin báo cáo

- Lãnh đạo nhà trường triển khai kế hoạch giáo dục đến tất cả các thành viên thông qua họp HĐSP, đăng bản tin trên Website của trường.

- Tổ chức họp giao ban để kịp thời triển khai công việc.

- Tổ chức họp HĐSP hàng tháng nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm các hoạt động giáo dục và triển khai kế hoạch trọng tâm trong tháng tới.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về Phòng VHXXH; Đảng ủy, UBND; Cập nhật công khai trên cổng thông tin điện tử của trường.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025–2026 của Trường THCS Phạm Văn Đồng, xã Đình Cương. Trong quá trình thực hiện kế hoạch, sẽ có những điều chỉnh bổ sung, phù hợp với thực tiễn tại đơn vị.

Nơi nhận:

- UBND xã Đình Cương (để báo cáo);
- Chuyên môn (để thực hiện);
- I-Office, Website của trường;
- Lưu CM, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Anh Tụ

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2025-2026

THÁNG	Nội dung công tác
8/2025	- Tham gia nghiêm túc các lớp tập huấn chuyên môn Hè 2025. - Tổ chức kiểm tra lại và xét lên lớp. - Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026. - Biên chế lớp học, kiểm tra phòng học, phân công chuyên môn. - Triển khai công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, thực hiện việc điều tra, nhập số liệu trên hệ thống. - Giải quyết chuyển trường cho học sinh trong hè. - Rà soát CSVC chuẩn bị cho năm học mới 2025-2026. - Tham dự Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026 tại Sở GD&ĐT. - Xây dựng KHGD, kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026. - Họp HĐSP, sinh hoạt chuyên môn trường đầu năm. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 8/2025; Triển khai kế hoạch tháng 9/2025.
9/2025	- Tham dự Lễ Khai giảng năm học 2025-2026 do Bộ GD&ĐT tổ chức - Phát động và hưởng ứng tháng An toàn giao thông. Tổ chức báo cáo chuyên đề ATGT, phòng chống tai nạn thương tích, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường. - Hội nghị viên chức năm học 2025-2026. - Thành lập và bồi dưỡng HSG giải Toán trên MTCT lớp 8,9. - Xây dựng KHGD STEM; Chuyển đổi số góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. - Triển khai công tác PCGD-CMC, thực hiện việc điều tra, nhập số liệu trên hệ thống. - Họp hội CMHS đầu năm. - Cử GV bộ môn Toán tham gia tập huấn Giải toán trên MTCT. - Tham gia họp chuyên môn bậc THCS do Sở GD&ĐT tổ chức. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng CBQL và GV do Sở GDĐT (nếu có). - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 9/2025; Triển khai kế hoạch tháng 10/2025.
	- Triển khai điều tra và hoàn thành việc cập nhật số liệu PCGD-XMC vào hệ thống thông tin điện tử PCGD-XMC.

10/2025	- Triển khai kế hoạch thi GVDG cấp trường. - Bồi dưỡng đội tuyển HSG lớp 9. Tổ chức thi HSG 9 cấp trường. - Tham gia hội thi TDTT. - Tổ chức hoạt động chào mừng 20-10. - Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo CD/NCBH. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng CBQL và GV do Sở GDĐT (nếu có). - Tham gia thi Máy tính cầm tay môn Toán cấp trường, xã. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 10/2025; Triển khai kế hoạch tháng 11/2025.
11/2025	- Phát động và tổ chức các hoạt động chào mừng “Ngày 20/11”. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng CBQL và GV do Sở GDĐT (nếu có). - Thực hiện kiểm tra đánh giá GV đợt 1. - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo chuyên đề/NCBH. - Hoàn thành sản phẩm KHKT và chấm cấp trường. - Kiểm tra công nhận kết quả PCGD-XMC. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn đợt 1. - Thi GVDG cấp trường. - Tổ chức kiểm tra giữa học kì I. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 11/2025; Triển khai kế hoạch tháng 12/2025.
12/2025	- Tiếp tục giảng dạy, ôn tập và xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối HKI; - Sinh hoạt NGLL theo chủ đề, chủ điểm tháng. - Tham gia thi KHKT cấp tỉnh. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình HKI. - Truyền thông chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. - Kiểm tra CSVC cuối năm 2025. - Hoàn thành việc cập nhật số liệu PCG-XMC vào hệ thống thông tin điện tử PCGD-XMC. - Tham gia Cuộc thi Khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 12/2025; Triển khai kế hoạch tháng 01/2026.
01/2026	- Tiếp tục giảng dạy, ôn tập và tổ chức kiểm tra cuối HKI. - Tổng hợp, báo cáo chất lượng kiểm tra HKI năm học 2025- 2026. - Sơ kết đánh giá học kì I. - Tổ chức đồ vui để học; Thi IOE.

	- Triển khai nhiệm vụ, kế hoạch học kì II. - Bồi dưỡng HSG khối 7,8. - Giải quyết chuyển trường cho học sinh (Nếu có). - Họp hội CMHS giữa năm. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 01/2026; Triển khai kế hoạch tháng 02/2026.
02/2026	- Sinh hoạt NGLL theo chủ đề, chủ điểm tháng; - Tiếp tục bồi dưỡng HSG 7,8; - Tham gia thi Olympic tiếng Anh năm học 2025-2026. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 02/2026; Triển khai kế hoạch tháng 03/2026.
3/2026	- Thi HSG lớp 9 cấp tỉnh (nếu có). - Tham gia sinh hoạt chuyên môn đợt 2. - Tự kiểm tra hồ sơ GV HKII, thiết bị và hoạt động THTN, thư viện; - Tổ chức các hoạt động nhân ngày 26/3. - Tổ chức Câu lạc bộ tiếng Anh cấp trường. - Thực hiện việc đề xuất bổ sung, thay thế sách giáo khoa. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 03/2026; Triển khai kế hoạch tháng 04/2026.
4/2026	- Tham gia thi HS giỏi cấp huyện khối 7,8. - Tham gia Hội thi giới thiệu sách nhân Ngày Sách Việt Nam năm 2026. - Sơ kết các hoạt động sinh hoạt chuyên môn. - Thực hiện đánh giá kết quả BDTX giáo viên THCS. - Triển khai các văn bản hướng dẫn tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027. - Tổ chức ôn tập; Kiểm tra HKII. - Họp PHHS K9. - Thực hiện nhiệm vụ khác kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 04/2026; Triển khai kế hoạch tháng 05/2026.
5/2026	- Tổ chức kiểm tra HKII. - Tham gia hội đồng kiểm tra, đánh giá HS lớp 5. - Hoàn thành xét công nhận TN.THCS. - Hướng dẫn ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027. - Hoàn thành hồ sơ BDTX và báo cáo về Sở GD&ĐT.

	- Tổng kết năm học 2025 -2026. - Triển khai hoạt động hè. - Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026. - Họp hội CMHS cuối năm. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 05/2026; Tổng kết năm học; Triển khai kế hoạch hè.
6/2026	- Báo cáo kết quả tốt nghiệp THCS. - Tham gia coi thi, chấm thi Tuyển sinh vào 10. - Tổ chức các hoạt động Hè cho HS. - Tuyển sinh lớp 6 năm học 2026- 2027. - Kiểm tra CSVC cuối năm. - Cử CBGV tham gia tập huấn sử dụng SGK do Sở GD&ĐT tổ chức. - Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT.
7/2026	- Tiếp tục công tác tuyển sinh 2026-2027. - Sửa chữa CSVC; tham gia các đợt tập huấn bồi dưỡng GV..... - Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại cho HS lớp 6,7,8 trong hè. - Cử CBGV tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa do Sở GD&ĐT tổ chức (nếu có). - Báo cáo kết quả vào lớp 10 năm học 2026-2027. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm 2026.
8/2026	- Tham mưu chuẩn bị cho năm học 2026-2027. - Tham gia tập huấn bồi dưỡng CBQL và giáo viên hè 2026 theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và các đề án, dự án.

Ghi chú: Đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026. Trong quá trình thực hiện, kế hoạch có thể thay đổi theo văn bản hướng dẫn của cấp trên.